

TỜ TRÌNH

**Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử bầu giữ chức danh
Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2022).

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Thông báo số 508-TB/HU ngày 05/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận về bầu bổ sung chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, nhiệm kỳ 2021–2026;

Căn cứ Thông báo số 523-TB/HU ngày 24/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận về công tác cán bộ do Ban Tổ chức Huyện ủy trình tại cuộc họp ngày 24/5/2022;

Tôi, **Lê Văn Phong** - Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện nhiệm kỳ 2021-2026 giới thiệu Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 (Kỳ họp thường lệ giữa năm 2022) bầu chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021-2026, đối với các trường hợp sau:

1. Bà Trần Thị Tuyết Nhung, Trưởng Phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, phụ trách lĩnh vực Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội.
2. Ông Đoàn Thái, Trưởng Phòng Kinh tế huyện, phụ trách lĩnh vực Kinh tế.

Kính trình kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết nghị./.

(Kèm theo lý lịch trích ngang)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng NV-LĐTĐ và XH;
- Lưu: VT, NVLĐTĐ&XH.

Phuc-XDCQ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Phong



**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO**

2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU ỨNG CỬ BẦU CHỨC DANH ỦY VIÊN
UBND HUYỆN CÔN ĐẢO KHÓA XII, NHIỆM KỲ 2021-2026**

(Kèm theo Tờ trình số 51 /TTr-UBND ngày 02 / 06 /2022 của Chủ tịch UBND huyện Côn Đảo)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quê quán	Ngày vào Đảng		Trình độ			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ghi chú
					Dự bị	Chính thức	Học vấn	Chính trị	Chuyên môn		
1	Trần Thị Tuyết Nhung	05/3/1980	Nữ	Hà Tĩnh	11/4/2008	11/4/2009	12/12	Trung cấp	Cử nhân Văn học	Trưởng Phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội	
2	Đoàn Thái	30/10/1967	Nam	Quảng Ngãi	06/01/1992	06/01/1993	12/12	Cao cấp	Đại học Tài chính kế toán	Trưởng Phòng Kinh tế	

Số: /NQ-HĐND

Côn Đảo, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc xác nhận kết quả bầu Ủy viên Ủy ban nhân dân
huyện Côn Đảo khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ.....

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Nghị định 08/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016 của Chính phủ về việc quy định số lượng Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân và quy trình, thủ tục bầu, từ chức, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, cách chức thành viên Ủy ban nhân dân;

Căn cứ Thông báo số 508-TB/HU ngày 05/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận về bầu bổ sung chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện, nhiệm kỳ 2021–2026;

Căn cứ Thông báo số 523-TB/HU ngày 24/5/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận về công tác cán bộ do Ban Tổ chức Huyện ủy trình tại cuộc họp ngày 24/5/2022;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số/TTr-UBND ngày / /2022 Về việc giới thiệu nhân sự ứng cử bầu giữ chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ kết quả tại Biên bản bầu cử Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện khóa XII nhiệm kỳ 2021 – 2026, ngày tháng năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Xác nhận kết quả bầu cử chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026, như sau:

1. Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Trưởng Phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, trúng cử vào chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện phụ trách lĩnh vực Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Ông Đoàn Thái - Trưởng Phòng Kinh tế huyện, trúng cử vào chức danh Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện phụ trách lĩnh vực Kinh tế.

Điều 2. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Kỳ họp thứ.....của Hội đồng nhân dân huyện khóa XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026 thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TTr: HU, HĐND huyện;
- UBND; UBMTTQ VN huyện;
- BTC HU; Phòng NV-LĐTĐ&XH;
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa XII;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Họ và tên khai sinh: **ĐOÀN THÁI**

Họ và tên thường gọi: **Đoàn Văn Thái**

Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Chức vụ, đơn vị: Chủ tịch Hội Nông dân huyện Côn Đảo

Số hiệu công chức: T51.01.003

Số:.....



I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên khai sinh: **ĐOÀN THÁI**

Tên thường gọi: **Đoàn Văn Thái**

Tên gọi khác:

Ngày sinh: **30/10/1967**

Nơi sinh: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Nơi ở hiện nay : Khu dân cư số 7, đường Phạm Văn Đồng, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

Thành phần gia đình xuất thân: Bàn nông

Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Bộ đội Biên phòng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Trình độ học vấn:

- Văn hóa phổ thông: Lớp 12/12

- Chuyên môn, kỹ thuật: Đại học tài chính kế toán

- Lý luận chính trị: Cao cấp ; QLNN: Chuyên viên chính; Ngạch chuyên viên

- Ngoại ngữ: Chứng chỉ B anh văn; Tin học: Chứng chỉ B

Ngày tham gia cách mạng: 26/3/1987, làm việc gì, trong tổ chức nào: Đoàn viên TN CS.HCM Ngày nhập ngũ: 15/3/1989 Ngày xuất ngũ: 14/7/2011 Quân hàm: Đại úy

Ngày được tuyển dụng: 15/7/2011, cơ quan tuyển dụng: Sở Nội vụ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam: 06/01/1992 Ngày chính thức: 06/01/1993

Chức vụ hiện tại: Huyện ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân huyện Côn Đảo
Mã số: 01.003

Ngạch công chức, viên chức: Chuyên viên Bậc lương: 9/9, từ 15 tháng 7 năm 2020

Danh hiệu được phong: Huân chương chiến công hạng II năm 1996



Tình hình sức khỏe: Tốt Cao: 1,64² cân nặng: 65kg

Sở trường công tác: Công tác Quản lý nhà nước - Đoàn thể

II. LỊCH SỬ BẢN THÂN

II.A Trước khi được tuyển dụng vào cơ quan Đảng, Nhà nước, Đoàn thể

Từ tháng năm đến tháng năm	Quá trình học tập (đã học những trường nào, ở đâu). Nguồn sống chính của bản thân khi được tuyển dụng. Đã làm những việc gì (kể cả hợp đồng lao động, trong cơ quan, đơn vị, tổ chức nào, ở đâu). Có thành tích gì nổi bật trong lao động, học tập.
10/1967 - 9/1973	Còn nhỏ, phụ thuộc vào gia đình
9/1973 - 9/1979	Là học sinh cấp I trường Bình Thới, Bình Sơn tỉnh Quảng Ngãi
9/1979 - 5/1985	Là học sinh cấp II, III trường Võ Thị Sáu huyện Côn Đảo
6/1985 - 6/1986	Sinh sống tại số nhà 45 đường Huyền Trân Công Chúa, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Kinh tế phụ thuộc vào gia đình

II.B Quá trình công tác từ khi được tuyển dụng :

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xã hội (kể cả các chức vụ kiêm nhiệm). Giải trình về hoàn cảnh công tác, ưu khuyết điểm chính từng giai đoạn. Ghi rõ từng mốc thời gian được bầu cử, đề bạt, bổ nhiệm, nhận nhiệm vụ, thay đổi mức lương, chuyển chuyên đơn vị công tác, đi nước ngoài. Danh hiệu, cấp bậc được phong ...
7/1986 - 2/1989	Là công nhân chế biến của Công ty Chăn nuôi Đặc khu Vũng Tàu, thuộc Sở Nông lâm Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo. Tại số 147 Trương Công Định, phường 8, TP. Vũng Tàu (nay công ty đã giải thể)
3/1989 - 9/1990	Nhập ngũ vào Bộ đội Biên phòng tỉnh Đồng Nai, cấp bậc Hạ sĩ, chức vụ Tiểu đội trưởng, Tiểu đoàn 19 Biên phòng Đồng Nai
10/1990 - 5/1995	Trung đội phó, Thiếu úy, Trung tâm huấn luyện Bộ đội Biên phòng 2, tỉnh BR-VT.
3/1995 - 2/1998	Trung úy, nhân viên doanh trại, phòng hậu cần kỹ thuật Bộ đội Biên phòng tỉnh BR-VT.
3/1998 - 7/2011	Đại úy, nhân viên quản lý Đồn Biên phòng 540 Côn Đảo, thuộc bộ đội Biên phòng tỉnh BR-VT
7/2011 - 2/2014	Chuyển công tác từ bộ đội Biên phòng sang công tác tại Đội bảo vệ nguồn lợi thủy sản huyện Côn Đảo, chức vụ Đội trưởng.
2/2014 - 4/2018	Chuyển công tác từ Đội bảo vệ nguồn lợi thủy sản huyện Côn Đảo sang phòng Kinh tế huyện Côn Đảo, chức vụ Trưởng phòng.
5/2018 - đến nay	Chuyển công tác từ phòng Kinh tế sang Hội Nông dân huyện Côn Đảo, chức vụ Chủ tịch Hội Nông dân.



	Các mốc thay đổi mức lương:
4/1992 - 3/1993	Mức lương chính 273 đồng .Tổng tiền lương đóng BHXH là 273 đồng.
4/1993 - 7/1993	Hệ số lương chính 2,6.
8/1993 - 8/1996	Hệ số lương chính 2,8.
9/1996 - 8/1997	Hệ số lương chính 2,9.
9/1997 - 8/2000	Hệ số lương chính 3,1.
9/2000 - 8/2003	Hệ số lương chính 3,3.
9/2003 - 9/2004	Hệ số lương chính 3,5.
10/2004 - 6/2006	Hệ số lương chính 4,7.
7/2006 - 6/2009	Hệ số lương chính 4,95.
7/2009 - 6/2014	Hệ số lương chính 5,2.
7/2014 - 6/2017	Hệ số lương chính 5,53.
7/2017 - 6/2020	Hệ số lương chính 4,65 Hệ số bảo lưu 0,55
7/2020- Đến nay	Hệ số lương chính 4,98 Hệ số bảo lưu 0,22
	Du lịch nước ngoài. Nơi đến: Singapore Thời gian: Từ 15/3 đến 18/3/2013 Lý do: Du lịch Số lần: 01 Chi phí: 15,000,000đ (Tự túc kinh phí)



II.B Quá trình công tác (tiếp theo)

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xã hội (kể cả các chức vụ kiêm nhiệm). Giải trình về hoàn cảnh công tác, ưu khuyết điểm chính từng giai đoạn. Ghi rõ từng mốc thời gian được bầu cử, đề bạt, bổ nhiệm, nhận nhiệm vụ, thay đổi mức lương, chuyển chuyển đơn vị công tác, đi nước ngoài. Danh hiệu, cấp bậc được phong...

II.B Quá trình công tác (tiếp theo)

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xã hội (kể cả các chức vụ kiêm nhiệm). Giải trình về hoàn cảnh công tác, ưu khuyết điểm chính từng giai đoạn. Ghi rõ từng mốc thời gian được bầu cử, đề bạt, bổ nhiệm, nhận nhiệm vụ, thay đổi mức lương, chuyển chuyển đơn vị công tác, đi nước ngoài. Danh hiệu, cấp bậc được phong ...

II.B Quá trình công tác (tiếp theo):

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xã hội (kể cả các chức vụ kiêm nhiệm). Giải trình về hoàn cảnh công tác, ưu khuyết điểm chính từng giai đoạn. Ghi rõ từng mốc thời gian được bầu cử, đề bạt, bổ nhiệm, nhận nhiệm vụ, thay đổi mức lương, chuyển chuyển đơn vị công tác, đi nước ngoài. Danh hiệu, cấp bậc được phong ...

II.B Quá trình công tác (tiếp theo):

Từ tháng năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị, xã hội (kể cả các chức vụ kiêm nhiệm). Giải trình về hoàn cảnh công tác, ưu khuyết điểm chính từng giai đoạn. Ghi rõ từng mốc thời gian được bầu cử, đề bạt, bổ nhiệm, nhận nhiệm vụ, thay đổi mức lương, chuyển chuyển đơn vị công tác, đi nước ngoài. Danh hiệu, cấp bậc được phong ...



III. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM VỀ LỊCH SỬ BẢN THÂN

Bị bắt, bị tù (ai bắt, thời gian, địa điểm). Nếu có khai báo thì khai rõ khai báo những vấn đề gì; ai biết việc này, hiện nay làm gì, ở đâu. Đã giữ chức danh, chức vụ gì trong chế độ cũ, ngụy quân, ngụy quyền, trong các đảng phái khác...(ghi rõ làm trong cơ quan, tổ chức, đảng phái nào, thời gian, địa điểm).

Empty rectangular box for handwritten details.

IV. GIA NHẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

- Ngày được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 06/01/1992
- Tại chi bộ: Trung tâm huấn luyện 2, thuộc Đảng bộ: Bộ đội biên phòng tỉnh BR-VT
- Họ tên, chức vụ, đơn vị người giới thiệu thứ nhất: Phạm Văn Bưu
- Hiện nay làm gì, ở đâu: Chính trị viên đồn Biên phòng 500 Long Hải tỉnh BR-VT (đã mất)
- Họ tên, chức vụ, đơn vị người giới thiệu thứ hai:
- Hiện nay làm gì, ở đâu:

- Ngày tuyên bố chính thức: 06/01/1993
- Tại chi bộ: Trung tâm huấn luyện 2, thuộc Đảng bộ: Bộ đội biên phòng tỉnh BR-VT

- Ngày vào Đảng lần thứ 2 (nếu có)..... Tuổi Đảng được tính từ.....
- Lý do gián đoạn sinh hoạt Đảng:
-

- Họ tên, chức vụ những người giới thiệu lần thứ 2:
-

- Số thẻ đảng viên: 87009764 Ngày cấp thẻ 02/9/2004 , tại Đảng bộ Tỉnh BR-VT.
- Đã tham gia cấp ủy (từ chi ủy trở lên): ghi rõ là bí thư, phó bí thư, ủy viên thường vụ, ủy viên Ban chấp hành nhiệm kỳ từ tháng năm nào đến tháng năm nào, ở đâu?



Chi ủy viên Chi bộ đồn biên phòng 540 Côn Đảo nhiệm kỳ 2000-2005 thuộc Đảng bộ biên phòng tỉnh BR-VT.

- Năm 2011, Bí thư Chi bộ Đội Bảo vệ nguồn lợi thủy sản huyện Côn Đảo
- Năm 2013, Bí thư Chi bộ 17 thuộc Đảng bộ huyện Côn Đảo khóa VIII, nhiệm kỳ 2010 – 2015
- Năm 2015, Bí thư Chi bộ 17 thuộc Đảng bộ huyện Côn Đảo khóa IX, nhiệm kỳ 2015 – 2020
- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện Côn Đảo khóa IX, nhiệm kỳ 2015 – 2020
- Bí thư Chi bộ 2 khóa XVI, nhiệm kỳ 2020- 2025
- Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện Côn Đảo khóa X, nhiệm kỳ 2020 – 2025

V. THAM GIA CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI, CÁC HỘI NGHỀ NGHIỆP

Từ tháng năm đến tháng năm	Vào đội thiếu niên, vào Đoàn thanh niên CSHCM, tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị, xã hội khác (trong và ngoài nước); các hội nghề nghiệp (tên tổ chức, tên hội, trụ sở ở đâu, giữ chức danh, chức vụ gì trong các tổ chức này).
9/1973 - 9/1979	Là đội viên đội thiếu niên tiên phong tại huyện Bình Sơn tỉnh Quảng Ngãi
10/1979 - 2/1987	Là đội viên đội thiếu niên tiên phong tại trường cấp II, III Võ Thị Sáu huyện Côn Đảo
3/1987- 12/1991	Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh
1/1992 - đến nay	Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam
5/2018 - đến nay	Chủ tịch Hội Nông dân huyện Côn Đảo

VI. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường, địa chỉ	Chuyên ngành	Thời gian học	Chế độ học	Văn bằng, chứng chỉ
I. Đào tạo:				
Trường Đại học kinh tế TP.HCM	Kế toán trưởng	6/1996 - 3/1997	Chính quy	Chứng chỉ
Đại học Lạc Hồng	Tin học ứng dụng	12/2007 - 5/2008	Chính quy	Chứng chỉ B
Đại học Lạc Hồng	Ngoại ngữ	10/2007 - 6/2008	Chính quy	Chứng chỉ B



Đại học Nông lâm TP.HCM	Tài chính - Kế toán	10/2005 - 12/2010	Hệ vừa học vừa làm	Đại học
Trường Chính trị Tỉnh BR-VT	Trung cấp Lý luận Chính trị	2013 - 2014	Chính quy	Trung cấp
Học Viện chính trị khu vực II	Cao cấp Lý luận Chính trị	2015 - 2017	Chính quy	Cao cấp
2. Bồi dưỡng:				
CTCP đào tạo đầu thầu và QTDN Hà Nội	Nâng cao năng lực cho chủ tài khoản- kế toán	4/2014 - 4/2014	Bồi dưỡng	Chứng nhận
TTĐT và bồi dưỡng nhân lực trí tuệ việt	Kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch công việc	29/9/2014	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Trường Quân sự tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh đối tượng 3	7/2012	Bồi dưỡng	Chứng nhận
Trường Chính trị Tỉnh BR-VT	Quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên	2018	Vừa học vừa làm	Chứng chỉ

Trường Cán bộ Hội Nông dân Việt Nam	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội	09/6/2019- 18/9/2019	Tập trung	Chứng nhận
Trường Chính trị Tỉnh BR-VT	Quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên chính	Tháng 3/2021- Tháng 5/2021	Vừa học vừa làm	Chứng chỉ
Ban Tuyên giáo Huyện Ủy Côn Đảo	Bí thư Chi bộ, Cấp ủy viên cơ sở	Từ ngày 10/3/2021 đến 12/3/2021	Tập trung	Chứng nhận
Ban Tuyên giáo Huyện Ủy Côn Đảo	Vấn đề tôn giáo và chính sách tôn giáo	Từ ngày 15/7/2021 đến 16/7/2021	Tập trung	Chứng nhận

VII. KHEN THƯỞNG

Tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cấp quyết định
10/1996	Huân chương chiến công hạng 2 (10 năm trong phong trào thi đua quyết thắng)	Chủ tịch nước
10/2008	Huy chương chiến sĩ vẻ vang -hạng 1 (15 năm hoạt động phục vụ liên tục trong quân đội NDVN)	Chủ tịch nước

VIII. KỶ LUẬT

Tháng, năm	Lý do và hình thức kỷ luật	Cấp quyết định

IX. HOÀN CẢNH KINH TẾ, QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Về bản thân, vợ (chồng), các con

Quan hệ	<p>Nói rõ hoàn cảnh kinh tế của bản thân và gia đình (tài sản, nhà, đất, các nguồn thu nhập...).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vợ (chồng): Họ tên, năm sinh, quê quán, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, đặc điểm lịch sử, thái độ chính trị (đã giữ chức danh, chức vụ gì, ở cơ quan, đơn vị nào). - Con: họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, địa chỉ.
Bản thân	<ul style="list-style-type: none"> - Họ và tên: Đoàn Thái - Ngày, tháng, năm sinh: 30/10/1967 - Quê quán: Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi - Nơi ở hiện nay: Đường Phạm Văn Đồng, Khu 7, huyện Côn Đảo - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không - Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội Nông dân huyện Côn Đảo - Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: <ul style="list-style-type: none"> + 01 căn nhà cấp 4, diện tích 100 m² (đường Phạm Văn Đồng, huyện Côn Đảo) + 01 căn nhà cấp 4, diện tích 120m² (phường Long Toàn, Tp. Bà Rịa) + 01 căn nhà cấp 4, diện tích 182m² (phường Long Toàn, Tp. Bà Rịa) Nhận thừa kế của Ba – Mẹ vợ cho Con. <ul style="list-style-type: none"> + 01 xe ô tô nguyên giá: 880.000.000 đồng - Thái độ chính trị, quá trình sinh sống, công tác trước và sau ngày 30/4/1975: Từ tháng 9/1973 đến tháng 9/1979 là đội viên đội thiếu



niên tiền phong tại huyện Bình Sơn tỉnh Quảng Ngãi. Từ tháng 10/1979 đến 2/1987 là đội viên đội thiếu niên tiền phong tại trường cấp II, III Võ Thị Sáu huyện Côn Đảo. Từ 3/1987 đến 12/1991 Đoàn viên Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Từ 1/1992 đến nay Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.

Vợ

- Họ và tên: **Phương Thị Ngọc Ánh**
- Ngày, tháng, năm sinh: 27/7/1971
- Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi
- Nơi ở hiện nay: 682 Cách mạng Tháng tám- Long Toàn- TP, Bà Rịa
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Nghề nghiệp: Buôn bán tạp hóa nhỏ tại gia đình
- Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Buôn bán nhỏ phụ giúp kinh tế cho gia đình, đảm bảo ổn định cuộc sống và lo cho các con ăn học.
- Thái độ chính trị, quá trình sinh sống, công tác trước và sau ngày 30/4/1975: Sau năm 1975 học sinh tại huyện Long Điền cho đến khi lập gia đình không tham gia hoạt động chính trị nào.
Du lịch nước ngoài.

Nơi đến: Singapore

Thời gian: Từ 15/3 đến 18/3/2013

Lý do: Du lịch

Số lần: 01

Chi phí: 15,000,000đ (Tự túc kinh phí)

Nơi đến: Nhật bản

Thời gian: Từ 14/6 đến 20/6/2016

Lý do: Du lịch

Số lần: 01

Chi phí: 39,999,000đ (Tự túc kinh phí)

Con

Họ và tên: **Đoàn Phương Châu**

Năm sinh: 1996

Nghề nghiệp: Kiến trúc sư

Hiện ở tại: 682 Cách mạng Tháng tám- Long Toàn- TP, Bà Rịa

Du lịch nước ngoài.

Nơi đến: Singapore

Thời gian: Từ 15/3 đến 18/3/2013



	<p>Lý do: Du lịch</p> <p>Số lần: 01</p> <p>Chi phí: 15,000,000đ</p>
Con	<p>Họ và tên: Đoàn Thái Châu</p> <p>Năm sinh: 2003</p> <p>Nghề nghiệp: Sinh viên năm Thứ nhất – Trường Đại học Bà Rịa – Vũng Tàu</p> <p>Hiện ở tại: 682 Cách mạng Tháng tám- Long Toàn- TP, Bà Rịa</p> <p>Du lịch nước ngoài.</p> <p>Nơi đến: Singapore</p> <p>Thời gian: Từ 15/3 đến 18/3/2013</p> <p>Lý do: Du lịch</p> <p>Số lần: 01</p> <p>Chi phí: 15,000,000đ</p>

IX. HOÀN CẢNH KINH TẾ, QUAN HỆ GIA ĐÌNH (tiếp theo)

Về bản thân, vợ (chồng), các con

Quan hệ	<p>Nói rõ hoàn cảnh kinh tế của bản thân và gia đình (tài sản, nhà, đất, các nguồn thu nhập...).</p> <p>- Vợ (chồng): Họ tên, năm sinh, quê quán, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, đặc điểm lịch sử, thái độ chính trị (đã giữ chức danh, chức vụ gì, ở cơ quan, đơn vị nào).</p> <p>- Con: họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, địa chỉ.</p>

X QUAN HỆ GIA ĐÌNH THÂN TỘC

Ông bà (nội,ngoại), Cha, Mẹ, Anh chị em ruột

Quan hệ	Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
Ông nội	Họ và tên: Đoàn Nông Năm sinh: <i>(không xác định được năm sinh)</i> Quê quán: Tỉnh Thừa Thiên Huế Nghề nghiệp, công tác: Nông dân Thái độ chính trị: Hiện đang làm gì: Đã mất <i>(không xác định được năm nào và lý do)</i>
Bà nội	Họ và tên: Huỳnh Thị Đài Năm sinh: <i>(không xác định được năm sinh)</i> Quê quán: Tỉnh Thừa Thiên Huế Nghề nghiệp, công tác: Thái độ chính trị: Hiện đang làm gì: Đã mất <i>(không xác định được năm nào và lý do)</i>
Ông ngoại	Họ và tên: Phạm Khắc Năm Năm sinh: <i>(không xác định được năm sinh)</i> Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nghề nghiệp, công tác: Thái độ chính trị: Hiện đang làm gì: Đã mất <i>(không xác định được năm nào và lý do)</i>
Bà ngoại	Họ và tên: Nguyễn Thị Ly Năm sinh: <i>(không xác định được năm sinh)</i> Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nghề nghiệp, công tác: Thái độ chính trị: Hiện đang làm gì: Đã mất <i>(không xác định được năm nào và lý do)</i>
Bố đẻ	Họ và tên: Đoàn Chí Năm sinh: 1925 Quê quán: Thừa Thiên Huế Nơi ở hiện nay; <i>(Mất năm 2004 tại Thị trấn Châu ó, huyện Bình sơn, tỉnh Quảng Ngãi, do bệnh)</i> Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Mua bán, sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Buôn bán nhỏ, đảm bảo ổn định



	<p>cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị: Trước năm 1975 tham gia hoạt động Cách mạng tại địa phương, bị địch bắt do tham gia vận động và ủng hộ tài chính cho Cách mạng (được Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt nam tặng kỷ niệm chương “chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày” thành tích “đã nêu cao tinh thần kiên trung bất khuất, góp phần vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc. Theo quyết định số 635 QĐ/TTg, bằng số 159 ngày 28/4/2011). Sau năm 1975 tham gia công tác ngành Công đoàn và nghỉ do mất sức lao động</p>
Mẹ đẻ	<p>Họ và tên: Phạm Thị Trị Năm sinh: 1929 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; (<i>Mất năm 1976 tại Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi, do bệnh</i>) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Buôn bán nhỏ tại gia đình Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Buôn bán nhỏ phụ giúp kinh tế cho gia đình, đảm bảo ổn định cuộc sống và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị, quá trình sinh sống, công tác trước và sau ngày 30/4/1975: Sau năm 1975 không tham gia hoạt động chính trị nào.</p>
Anh ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Anh Năm sinh: 1947 Quê quán: Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; (<i>Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi (Già yếu)</i>) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Thợ gò hàn Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: kinh tế đảm bảo ổn định cuộc sống và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị, quá trình sinh sống, công tác trước và sau ngày 30/4/1975: Sau năm 1975 không tham gia hoạt động chính trị nào.</p>
Anh ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Mỹ Năm sinh: 1953 Quê quán: Thị trấn Châu Ổ, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; (<i>Đường Bình Giã, Phường 8, TP Vũng Tàu (Già yếu)</i>) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không</p>



	<p>Nghề nghiệp: Lao động phổ thông</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị, quá trình sinh sống, công tác trước và sau ngày 30/4/1975: Sau năm 1975 không tham gia hoạt động chính trị nào.</p>
Anh ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Việt</p> <p>Năm sinh: 1954</p> <p>Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nơi ở hiện nay; Đường Huyền Trân Công Chúa, Phường 8, TP Vũng Tàu (Già yếu)</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Tôn giáo: Không</p> <p>Nghề nghiệp: Kỹ sư Nông nghiệp</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị, quá trình sinh sống, công tác trước và sau ngày 30/4/1975: Trước năm 1975 là sinh viên Trường Đại học Nông Lâm. Sau năm 1975 tình nguyện ra xây dựng Côn Đảo, chức vụ Phó giám đốc Nông trường, phụ trách Chăn nuôi. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam. Đến năm 1985 chuyển công tác về Công ty chăn nuôi Đặc khu Vũng tàu- Côn Đảo, chức vụ Phó giám đốc đến năm 1988 chuyển công tác sang Giám đốc xí nghiệp Lâm sản Đặc khu Vũng tàu- Côn Đảo trực thuộc Sở Nông Lâm, cho đến khi về nghỉ hưu</p>
Anh ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Văn Minh</p> <p>Năm sinh: 1958</p> <p>Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nơi ở hiện nay; Tây trà, huyện Sơn Hà tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Tôn giáo: Không</p> <p>Nghề nghiệp: thợ may</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Chị ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Thị Nga</p> <p>Năm sinh: 1960</p> <p>Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nơi ở hiện nay; Thị trấn, Châu ô- Bình Sơn- Quảng Ngãi</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Tôn giáo: Không</p>

	<p>Nghề nghiệp: Nội trợ</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Anh ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Bảo</p> <p>Năm sinh: 1964</p> <p>Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nơi ở hiện nay; Long Tân, TP- Bà Rịa</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Tôn giáo: Không</p> <p>Nghề nghiệp: Đại học sư phạm TP, HCM khoa Nga văn</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Anh ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Thương</p> <p>Năm sinh: 1966</p> <p>Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nơi ở hiện nay; Long Tân, TP- Bà Rịa</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Tôn giáo: Không</p> <p>Nghề nghiệp, công tác: Công nhân Cao su tại Long Tân, TP- Bà Rịa</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Em ruột	<p>Họ và tên: Đoàn Thị Kim Quy</p> <p>Năm sinh: 1974</p> <p>Quê quán: Thị trấn Châu Ô, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nơi ở hiện nay; Thị trấn, Châu Ô- Bình Sơn- Quảng Ngãi</p> <p>Quốc tịch: Việt Nam</p> <p>Dân tộc: Kinh</p> <p>Tôn giáo: Không</p> <p>Nghề nghiệp: Nội trợ</p> <p>Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học.</p> <p>Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>





X. QUAN HỆ GIA ĐÌNH THÂN TỘC (tiếp theo)

Anh chị em ruột, Chú, Bác, Cô, Di,...

Quan hệ	Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
Di	<p>Họ và tên: Phạm Thị Tri Năm sinh: 1940 (đã mất) Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; Bình Trung - Bình Sơn- Quảng Ngãi ;(Mất năm 2018 tại Bình Trung, huyện Bình sơn, tỉnh Quảng Ngãi, do già yếu) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Nội trợ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Cậu	<p>Họ và tên: Phạm Nhi Năm sinh: 1941 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; Bình Trung - Bình Sơn- Quảng Ngãi; ;(Mất năm 2020 tại Bình Trung, huyện Bình sơn, tỉnh Quảng Ngãi, do già yếu) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Lái xe Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không tham gia và làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Di	<p>Họ và tên: Phạm Thị Đậu Năm sinh: 1942 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; Thị trấn Châu ở - Bình Sơn- Quảng Ngãi (Già yếu) Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Nội trợ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>

X. QUAN HỆ GIA ĐÌNH THÂN TỘC (tiếp theo)

Cha, Mẹ, Anh chị em ruột, Chú, Bác, cô, Dì bên vợ (bên chồng)

Quan hệ	Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
Ông nội vợ	<i>(Không xác định được thông tin)</i>
Bà nội vợ	Lê Thị Tâm , sinh năm 1910: Già yếu. Hiện đang sống tại Điện an - Nghĩa thương - Tư nghĩa Quảng Ngãi
Ông ngoại vợ	Nguyễn Văn Chanh : Liệt sỹ - Hy sinh ngày 12/1/1950 AL, tại Phước Hải tỉnh BR-VT <i>(Không xác định thêm được thông tin)</i>
Bà ngoại vợ	Nguyễn Thị Dận : Đã mất <i>(không xác định được năm nào và lý do)</i>
Cha vợ	<p>Phương Ngọc Mai Sinh năm 1930 (tuổi thật 1935) Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn, TP Bà Rịa, tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp; Nông dân Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Đảm bảo ổn định cuộc sống cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: Hiện già yếu, không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Mẹ vợ	<p>Nguyễn Thị Bé Lớn Sinh năm 1946 Quê quán: Phước Hải tỉnh Bà Rịa- Vũng tàu Nơi ở hiện nay; 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Nội trợ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>





Chị vợ	<p>Phương Thị Tuyết Lan Sinh năm 1966 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; Thị trấn Long Hải, huyện Long Điền tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Thợ may tại gia đình Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Chị vợ	<p>Phương Ngọc Diệp Sinh năm 1970 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay; 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Nội trợ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Em vợ	<p>Phương Ngọc Thủy Sinh năm 1973 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay: 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Nội trợ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: Phụ giúp kinh tế cho gia đình và lo cho các con ăn học. Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ, tham gia công tác Mặt trận cơ sở phường Long Toàn, TP Bà Rịa</p>
Em vợ	<p>Phương Ngọc Mạnh Sinh năm 1976 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay: 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT</p>

	<p>Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Lao động phổ thông Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: kinh tế gia đình ổn định Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Em vợ	<p>Phương Ngọc Kiều Sinh năm 1979 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay: 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Thợ may Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: kinh tế gia đình ổn định Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Em vợ	<p>Phương Ngọc Oanh Sinh năm 1979 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay: 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Nội trợ Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: kinh tế gia đình ổn định Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>
Em vợ	<p>Phương Ngọc Yến Sinh năm 1982 Quê quán: Tỉnh Quảng Ngãi Nơi ở hiện nay: 684 Cách Mạng Tháng 8 phường Long Toàn TP Bà Rịa tỉnh BR-VT Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Thợ may Hoàn cảnh kinh tế qua các thời kỳ: kinh tế gia đình ổn định Thái độ chính trị: không làm bất cứ việc gì cho Địch qua các thời kỳ</p>



XII. TỰ NHẬN XÉT

(Về phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách làm việc, ý thức kỷ luật. Kiến thức và năng lực nghiên cứu, đề xuất, năng lực tổ chức thực hiện. Khả năng đoàn kết, quy tụ cán bộ...)

Trong quá trình học tập và công tác, bản thân luôn có lập trường kiên định vững vàng đường lối lãnh đạo của Đảng, chấp hành nghiêm Pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao, đoàn kết nội bộ tốt, không ngừng học hỏi nâng cao kiến thức phục vụ cho công tác chuyên môn.

<p style="text-align: center;">Người khai</p> <p>Tôi xin cam đoan về những lời khai trong quyển lý lịch này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về những lời khai đó.</p> <p style="text-align: center;"><i>Côn Đảo, ngày 06 tháng 5 năm 2022</i></p>  <p style="text-align: center;">Đoàn Thái</p>	<p>Bản lý lịch này do đồng chí</p> <p>.....</p> <p>Tự khai tại:.....</p> <p>.....</p> <p>Cơ quan xác nhận là đúng.</p> <p style="text-align: right;"><i>Côn Đảo, ngày tháng 5 năm 2022</i></p> <p style="text-align: right;">Thủ trưởng cơ quan, đơn vị (ký tên và đóng dấu)</p> <p style="text-align: right;">PHÓ BÍ THƯ</p>  <p style="text-align: right;"><i>Phan Thanh Biên</i></p>
---	--

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁN BỘ
(Ngày 06 tháng 5 năm 2022)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Đoàn Thái** Ngày tháng năm sinh: 30/10/1967
- Chức vụ/chức danh công tác: Chủ tịch Hội Nông dân
- Cơ quan/đơn vị công tác: Hội Nông dân huyện.
- Nơi thường trú: : Khu 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 051067000267, ngày cấp: 29/8/2018, nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Phương Thị Ngọc Ánh** Ngày tháng năm sinh: 27/7/1971
- Nghề nghiệp: **Buôn bán nhỏ tại gia đình.**
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: **Buôn bán nhỏ tại gia đình.**
- Nơi thường trú: **682 Cách mạng tháng 8, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **077171000593**
ngày cấp **01/3/2018** nơi cấp **Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: **Đoàn Phương Châu** Ngày tháng năm sinh: 07/12/1996
- Nơi thường trú: **682 Cách mạng tháng 8, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **273581573** ngày cấp **04/02/2015**, nơi cấp **Công An Bà Rịa – Vũng Tàu**

3.2. Con thứ hai (trở lên): Kê khai tương tự như con thứ nhất.

- Họ và tên: **Đoàn Thái Châu** Ngày tháng năm sinh: 01/01/2003
- Nơi thường trú: **682 Cách mạng tháng 8, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.**
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: **077203000834** ngày cấp **11/12/2017**, nơi cấp **Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư**

Đoàn Thái
Đoàn Thái

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Đường Phạm Văn Đồng, Khu 7, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT
- Diện tích⁽⁹⁾: 100 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 4.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: AB 977838
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:

1.1.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số 477/5 Đường Điện Biên Phủ, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.
- Diện tích⁽⁹⁾: 185,6 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 1.900.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: CK 057687
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾:

1.1.3. Thửa thứ 3

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Số 682 Cách mạng tháng 8, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.
- Diện tích⁽⁹⁾: 136,2m².
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 2.000.000.000 đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: V153427
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: **Đất là tài sản thừa kế của gia đình bên Vợ**

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thửa thứ nhất:

- Loại đất:..... Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thửa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thửa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:





- Địa chỉ: Đường Phạm Văn Đồng, Khu 7, huyện Côn Đảo, tỉnh BRVT

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ. Cấp công trình: cấp 4.

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 100 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 100.000.000 đồng.

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.

- Địa chỉ: Số 477/5 Đường Điện Biên Phủ, phường Phước Nguyên, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ. Cấp công trình: cấp 4.

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 185,6 m².

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 100.000.000 đồng.

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.1.3. Nhà thứ 3:

- Địa chỉ: 682 Cách mạng tháng 8, phường Long Toàn, thành phố Bà Rịa, tỉnh BRVT.

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ. Cấp công trình: cấp 4.

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 136,2m².

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 200.000.000 đồng.

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có): **Nhà là tài sản thừa kế của gia đình bên Vợ.**

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:

- Loại công trình:..... Cấp công trình:

- Diện tích:

- Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

Handwritten signature

Handwritten signature
Phan Thái

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Không

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:
- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....
- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....
- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ô tô 5 chỗ ngồi, hiệu TOYOTA, Số đăng ký: 126.46 Giá trị: 800.000.000đ

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾.

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾:

Nguyễn Văn Hải
Nguyễn Văn Hải
Nguyễn Văn Hải

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 166.833.800đ (Từ tháng 01/2021 đến 8/2021)

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 64.000.000đ (Từ tháng 01/2021 đến 8/2021)

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:

- Tổng các khoản thu nhập chung: 230.833.800đ (Từ tháng 01/2021 đến 8/2021)


III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác 2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác 3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp			

Handwritten signatures and text:
Đoàn Khai
5

<p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>			
--	--	--	--

Ngày 05 tháng 5 năm 2022
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


 Phan Thị Văn Lan
 Chuyên viên Thông tin và
 Lao động - Thương binh và Xã hội

Côn Đảo, ngày 06 tháng 5 năm 2022
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)


Đoàn Thái

Số: 1511 TTYT - GKSK



GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

Họ và tên (chữ in hoa): PHAN THAI
 Giới: Nam Nữ Tuổi: 1967
 Số CMND hoặc Hộ chiếu: 05.106.700012 cấp ngày: 09/15/2021
 Cấp tại:

Chẩn hiện tại:

Lý do khám sức khỏe:

I. TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không: Bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Côn Đảo, ngày..... tháng..... năm.....

Người đề nghị khám sức khỏe
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

Phan Thai

II. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: 165 cm;
 Mạch: 80 lần/phút;
 Phân loại thể lực:

Cân nặng: 62 kg; Chỉ số BMI:

Huyết áp: 110/70 mmHg

III. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám	Chữ ký	Họ tên của Bác sỹ
1. Nội khoa		
a) Tuần hoàn:	<i>[Signature]</i>	BS. Bùi Văn Thái
Phân loại		
b) Hô hấp:	<i>[Signature]</i>	BS. Bùi Văn Thái
Phân loại		
c) Tiêu hóa:	<i>[Signature]</i>	BS. Bùi Văn Thái
Phân loại		
d) Thận-Tiết niệu:	<i>[Signature]</i>	BS. Bùi Văn Thái
Phân loại		
d) Cơ-xương-khớp:	<i>[Signature]</i>	BS. Bùi Văn Thái
Phân loại		
e) Thần kinh:	<i>[Signature]</i>	BSCKI Lê Công Thọ, BS Nguyễn Sơn An
Phân loại		
g) Tâm thần:	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Sơn An
Phân loại		
2. Ngoại khoa:	<i>[Signature]</i>	BSCKI Lê Công Thọ
Phân loại		
3. Sản phụ khoa:	<i>[Signature]</i>	
Phân loại		

Nội dung khám	Chữ ký	Họ tên của Bác sỹ
4. Mắt: - Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải: Mắt trái: Có kính: Mắt phải: <i>10/10</i> Mắt trái: <i>10/10</i> - Các bệnh về mắt (nếu có): - Phân loại: <i>II</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Nguyễn Văn VI
5. Tai-Mũi-Họng - Kết quả khám thính lực: Tai trái: Nói thường: <i>5</i> m; Nói thầm: <i>25</i> m Tai phải: Nói thường: <i>5</i> m; Nói thầm: <i>25</i> m - Các bệnh về tai mũi họng (nếu có): - Phân loại: <i>I</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Trần Văn Thanh
6. Răng-Hàm-Mặt - Kết quả khám: + Hàm trên: + Hàm dưới: - Các bệnh về Răng-Hàm-Mặt (nếu có): - Phân loại:	<i>[Signature]</i>	BS. Nguyễn Văn Mỹ Tiên
7. Da liễu: <i>Bệnh Thưa</i> Phân loại: <i>(Chẩn)</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Nguyễn Sơn Sơn
8. Nội tiết: <i>Chẩn</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Lạc Văn Khải

IV. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Chữ ký	Họ tên của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: <i>44 T/L</i> Số lượng Bạch cầu: <i>5.5 GPT</i> Số lượng Tiểu cầu: <i>210 GPT</i> b) Sinh hóa máu: Đường máu: <i>5.8 mmol/L</i> Ure: Creatinin: ASAT (GOT): ALAT (GPT): c) Khác (nếu có):	<i>[Signature]</i>	TV. Nguyễn Tuấn Kiệt
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: <i>B+</i> b) Prôtêin: <i>Đỏ</i> c) Khác (nếu có): <i>Đỏ</i>	<i>[Signature]</i>	TV. Nguyễn Tuấn Kiệt
3. Chẩn đoán hình ảnh: - X Quang: <i>Phổi Tuyến</i> - Siêu âm:	<i>[Signature]</i>	BS. Lạc Văn Khải
4. Xét nghiệm khác:		

V. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: *II (Hại)*
 2. Các bệnh, tật (nếu có): *Viêm Thận*
 Hiện tại *Đi* điều kiện sức khỏe để học tập, làm việc: *Thực tập và làm việc*

Côn Đảo, ngày 09 tháng 5 năm 2022

NGƯỜI KẾT LUẬN



Lê Công Thọ

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR OF

UNIVERSITY OF AGRICULTURE AND FORESTRY HO CHI MINH CITY

confers

THE DEGREE OF BACHELOR

Upon: (Mr, Ms) **DOAN THAI**

Born on: 30/10/1967

Major in: ACCOUNTING

Ranking: Strong-pass

Mode of study: Part-time

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 1529. Quyền số: 01 - SCT/BS

Ngày: 09-05-2022

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

DANH HIỆU: BẰNG CỬ NHÂN

Cho: **ĐOÀN THAI**

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 30/10/1967

Ngành đào tạo: KẾ TOÁN

Xếp loại tốt nghiệp: TB Khá

Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 12 năm 2010

Số hiệu: 00225693

Số vào sổ cấp bằng: 1529/2010



HIỆU TRƯỞNG *TC*

TS. Trịnh Trường Giang

Serial number:

Reference number: 1529/2010





CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 1527 Quyển số: 01-SCT/BS

Ngày: 09-05-2022

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

Số hiệu bằng

A 025193

Số vào sổ

944/2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 224-QĐ/TW ngày 06-01-2014 của Bộ Chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

- Căn cứ Nghị định số 48/2014/NĐ-CP ngày 19-5-2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh;

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ KHU VỰC II
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
CAO CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Cho đồng chí:

Đoàn Thái

Ngày, tháng, năm sinh: 30/10/1967

Tại: Quảng Ngãi

Loại hình đào tạo: Không tập trung

Xếp loại: Khá

Khóa học:

2015 - 2017

Tp. HCM ngày 13 tháng 10 năm 2017



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ B**

Hội trưởng
Trường Đại học Lạc Hồng
Cấp cho: Đoàn Châu
Sinh ngày: 30.10.1967. Tại
Quảng Ngãi
Đã dự kì thi ngày: 25.5.2008
Tại Hội đồng thi Lạc Hồng... Đạt loại Khá
Prin. Thử nghiệm tháng 6 năm 2008
ĐẠI HỌC LẠC HỒNG HIỆU TRƯỞNG
Trần Hoàn

B.0086884

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 1538... Quyển số: 01 - SCT/BS

Ngày: 09-05-2022

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

MINISTRY OF EDUCATION AND TRAINING



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

Trình độ : **B**

Hiệu trưởng
Trường Đại học Lạc Hồng
Đoàn Châu

Cấp cho

Sinh ngày *30. 10. 1967* tại *Quảng Ngãi*

Đã tốt nghiệp kỳ thi ngày *27. 5. 2008*

Tiếng *Anh* đạt loại *B. bình*

Tại Hội đồng thi *Đại học Lạc Hồng*

It is hereby certified that
Mr/Mrs/Miss *Doan Chau*
has successfully passed
the language examination in

Intermediate level
No **B 0230115**

CHỖ ĐÓNG THỰC BÀN SẴN ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: *1530*..... Quyển số: *01 - SCT/BS*

Ngày *29-05-2007*

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Ngày *29* tháng *6* năm *2008*
TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
LẠC HỒNG
HIỆU TRƯỞNG

T. Trần Văn...

Nguyễn Thành Đạt

TỈNH ỦY BÀ RỊA - VŨNG TÀU
TRƯỞNG CHÍNH TRỊ



DẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG TRƯỞNG CHÍNH TRỊ
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Chứng nhận Ông. (Bà) Đoàn Thái
Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1967
Đơn vị công tác: Hội Nông dân huyện Côn Đảo,
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Đã hoàn thành chương trình: BD ngạch chuyên viên
chính khoa 26A mở tại huyện Côn Đảo
Từ ngày 17/03/2021 đến ngày 26/06/2021
Xếp loại: Khả
Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 04 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

(Kính, đóng dấu, ghi rõ họ tên)



ThS. Ngô Thị Liên

Số quyết định: 92-QĐ/TCT
Số vào sổ: 449

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 1521 Quyển số: 01 - SCT/BS

Ngày: 09-05-2022

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH

CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Họ và tên khai sinh: **TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG**

Họ và tên thường gọi: Không.

Quê quán: Xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Chức vụ, đơn vị: Phó Trưởng Phòng Nội vụ - Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Cồn Đảo.

Số hiệu công chức: T51.01.003

Số:.....

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

Họ và tên khai sinh: TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG

Tên thường gọi: Không.

Các tên gọi khác: Không.

Ngày sinh: 05/3/1980.

Nơi sinh: Xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Quê quán: Xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.

Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 06, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Thành phần gia đình xuất thân:

Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: Sinh viên.

Trình độ học vấn:

- Văn hóa phổ thông: 12/12 phổ thông.

- Chuyên môn, kỹ thuật: Cử nhân ngành Ngữ văn.

- Lý luận chính trị: Trung cấp; QLNN: Chuyên viên.

- Ngoại ngữ: Anh trình độ B; Tin học: trình độ A.

Ngày tham gia cách mạng:, làm việc gì, trong tổ chức nào:

Ngày nhập ngũ: Ngày xuất ngũ: quân hàm:

Ngày được tuyển dụng: 01/08/2003, cơ quan tuyển dụng: Phòng Nội vụ - Lao động
- Thương binh và Xã hội huyện Côn Đảo.

Ngày vào Đảng cộng sản Việt Nam: 11/4/2008 Ngày chính thức: 11/4/2009

Chức vụ hiện tại: Phó Trưởng phòng. Mã số: 01.003

Ngạch: Chuyên viên

Hệ số lương: 3,99 Bạc lương: 6/9 Ngày hưởng từ 01/8/2018.

Phụ cấp chức vụ: 0,2.

Danh hiệu được phong:

Tình hình sức khỏe: Tốt Cao: 1m50 Cân nặng: 49kg.

Sở trường công tác: Lĩnh vực nội vụ.



III. NHỮNG ĐẶC ĐIỂM VỀ LỊCH SỬ BẢN THÂN

Bị bắt, bị tù (ai bắt, thời gian, địa điểm). Nếu có khai báo thì khai rõ khai báo những vấn đề gì; ai biết việc này, hiện nay làm gì, ở đâu. Đã giữ chức danh, chức vụ gì trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền, trong các đảng phái khác... (ghi rõ làm trong cơ quan, tổ chức, đảng phái nào, thời gian, địa điểm).

IV. GIA NHẬP ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

- Ngày được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 11/4/2008
- Tại chi bộ: Chi bộ 3
- Họ tên, chức vụ, đơn vị người giới thiệu thứ nhất: Đồng chí Nguyễn Thụy Nga
Hiện nay làm gì, ở đâu: Trưởng Phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội.
- Họ tên, chức vụ, đơn vị người giới thiệu thứ hai:
Hiện nay làm gì, ở đâu:
- Ngày tuyên bố chính thức: 11/4/2009
- Tại chi bộ: Chi bộ 3
- Ngày vào Đảng lần thứ 2 (nếu có)..... Tuổi Đảng được tính từ.....
- Lý do gián đoạn sinh hoạt Đảng:
.....
- Họ tên, chức vụ những người giới thiệu lần thứ 2:
.....
.....
- Số thẻ đảng viên: 87022672 Ngày cấp thẻ: 07/11/2009, tại Đảng bộ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Đã tham gia cấp ủy (từ chi ủy trở lên): ghi rõ là bí thư, phó bí thư, ủy viên thường vụ, ủy viên Ban chấp hành nhiệm kỳ từ tháng năm nào đến tháng năm nào, ở đâu?
Chức vụ trong Đảng:

**VI. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ,
LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ**

Tên trường, địa chỉ	Chuyên ngành	Thời gian học	Chế độ học	Văn bằng, chứng chỉ
1. Đào tạo:				
Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn thành phố Hồ Chí Minh	Ngữ văn	1998 - 2002	Chính quy	Bằng tốt nghiệp
Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Trung cấp lý luận chính trị	2006 - 2008	Tại chức	Bằng tốt nghiệp
Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	QLNN chương trình chuyên viên	2005 - 2006		Chứng chỉ
Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học thành phố Hồ Chí Minh	Tiếng Anh trình độ B	2016 - 2017		Chứng chỉ
2. Bồi dưỡng:				
Trung tâm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp VNN2	Bồi dưỡng chuyên gia đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế	2009		Chứng chỉ
Bộ Nội vụ	Nghiệp vụ đào tạo, bồi dưỡng	2011		Chứng chỉ
Trường Chính trị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Kỹ năng giao tiếp hành chính và văn hóa công sở cho cán bộ, công chức, viên chức	2011		Chứng chỉ
Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Đào tạo Trí tuệ Việt	Kỹ năng phối hợp, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp và hiệu quả	2013		Chứng chỉ
Bộ Nội vụ	Nghiệp vụ tổ chức nhà nước	2005		Chứng chỉ
Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Đào tạo Trí tuệ Việt	Kỹ năng lập và thực hiện kế hoạch công việc	2014		Chứng chỉ
Trung tâm Đào tạo - Nghiên cứu Khoa học Tổ chức và Quản lý	Hội nhập kinh tế Quốc tế	2016		Chứng nhận
Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Đào tạo Trí tuệ Việt	Bồi dưỡng nghiệp vụ kỹ thuật xây dựng, đánh giá, tổ chức thực hiện đề án, dự án	2017		Chứng nhận
Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư và Đào tạo Trí tuệ Việt	Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác cải cách hành chính	2017		Chứng nhận



Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Đào tạo Trí Việt	Kỹ năng phân tích, xử lý thông tin ứng dụng văn bản phục vụ công tác điều hành, lập hồ sơ công việc	2018		Chứng nhận
Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và Đào tạo Trí Việt	Kỹ năng giao tiếp, ứng xử, giải quyết xung đột hướng tới thái độ phục vụ	2018		Chứng nhận
Trường Đại học Nội vụ thành phố Hồ Chí Minh	Bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ xây dựng Kế hoạch công tác đào tạo bồi dưỡng cập nhật số liệu, triển khai thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 2018 - 2020	2018		Giấy chứng nhận
Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và đào tạo Trí Việt	Tập huấn xây dựng phong cách, tác phong của cán bộ, công chức, viên chức	9/2019	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và đào tạo Trí Việt	Bồi dưỡng nghiệp vụ Kế toán - Tài chính	9/2019	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và đào tạo Trí Việt	kỹ năng phân tích, xử lý thông tin ứng dụng văn bản phục vụ công tác điều hành, lập hồ sơ công việc	2020	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư và đào tạo Trí Việt	bồi dưỡng, nâng cao năng lực xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội	2020	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận
Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị	Bồi dưỡng chuyên sâu về Quản lý trật tự xây dựng đô thị theo Đề án 1961	27-28/11/2020	Bồi dưỡng	Giấy chứng nhận

VII. KHEN THƯỞNG

Tháng, năm	Nội dung và hình thức khen thưởng	Cấp quyết định
2004 - 2020	Danh hiệu Lao động tiên tiến	UBND huyện

**VIII. KỶ LUẬT**

Tháng, năm	Lý do và hình thức kỷ luật	Cấp quyết định

X. HOÀN CẢNH KINH TẾ, QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Về bản thân, vợ (chồng), các con

Quan hệ	Nói rõ hoàn cảnh kinh tế của bản thân và gia đình (tài sản, nhà, đất, các nguồn thu nhập...) - Vợ (chồng): Họ tên, năm sinh, quê quán, dân tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, đặc điểm lịch sử, thái độ chính trị (đã giữ chức danh, chức vụ gì, ở cơ quan, đơn vị nào). - Con: họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, địa chỉ.
Con	Họ và tên: Phạm Trọng Khang. Năm sinh: 2015. Quê quán: Gò Công, Tiền Giang. Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 06, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.



IX. QUẢN HỆ GIA ĐÌNH THÂN TỘC (tiếp theo)

Anh chị em ruột, Chú, Bác, Cô, Di,...

Quan hệ	Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy hiểm, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
Ông nội	Họ và tên: Trần Tuyên (đã mất) Sinh năm: 1927 - Trước cách mạng tháng 8/1945: Đi ở cho địa chủ. - Sau cách mạng tháng 08/1945: Tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam.
Bà nội	Họ và tên: Đinh Thị Kỳ (đã mất) Sinh năm: 1982 - Trước cách mạng tháng 08/1945: Còn nhỏ sống với gia đình. - Sau cách mạng tháng 08/1945: Tham gia dân quân, du kích ở địa phương.
Ông ngoại	Họ và tên: Phan Công Viên (đã mất) Sinh năm: 1923 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam.
Bà ngoại	Họ và tên: Mai Thị Lan (đã mất) Sinh năm: 1923 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh.
Cha	Họ và tên: Trần Văn Diên Sinh năm: 1957 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Hiện đã nghỉ hưu. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. - Từ năm 1957 - 1972: Còn nhỏ sống và đi học tại quê nhà. - Từ năm 1972 - 1975: Tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam - chiến đấu tại chiến trường C. - Từ năm 1975 - 1979: Xuất ngũ và tiếp tục học cấp III tại Hương Khê, Hà Tĩnh. - Từ năm 1979 - 1984: Học Đại học tổng hợp Hà Nội. - Từ năm 1984 - 1994: Sinh sống ở quê nhà vì gia đình khó khăn nên không có điều kiện đi nhận công tác tại miền Nam. - Từ năm 1994 - 2004: Giáo viên Trường PTTH Võ Thị Sáu huyện Côn Đảo. - Từ năm 2004 - 2016: Giảng viên Trường Cao đẳng cộng đồng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. - Từ năm 2016 đến nay: Nghỉ hưu tại xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.



Quản nệ	Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
Mẹ	Họ và tên: Phan Thị Tuyết Sinh năm: 1958 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Nội trợ Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. - Từ năm 1958 - 1975: Sinh sống và đi học tại quê nhà. - Từ năm 1975 - 1992: Công nhân đường sắt tỉnh Bình. - Từ năm 1992 - 1994: Nghỉ chế độ 176. Sau đó buôn bán tại Thị trấn huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. - Từ năm 1994 - 2004: Làm ruộng tại khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. - Từ năm 2004 - 2016: Làm nội trợ tại nhà, phường 11, thành phố Vũng Tàu. - Từ năm 2016 đến nay: Làm nội trợ tại xã Hương Đô, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh.
Em traí	Họ và tên: Trần Phan Anh Sinh năm: 1982 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Thành phố Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Viên chức Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. - Từ năm 1982 - 1994: Còn nhỏ, sống với gia đình và học tập tại Trường cấp I - II Phú Phong, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. - Từ năm 1994 - 2000: Học sinh trường PTTH Võ Thị Sáu, huyện Côn Đảo. - Từ năm 2000 - 2001: Ôn thi Đại học thành phố Hồ Chí Minh. - Từ năm 2001 - 2003: Sinh viên Trường Kỹ thuật nghiệp vụ Y tế tại Hà Nội. - Từ năm 2003 - 2004: Sống ở nhà tại Phường 11, thành phố Vũng Tàu. - Từ năm 2004 đến nay: Làm việc tại Bệnh viện Lê Lợi, thành phố Vũng Tàu.
Em traí	Họ và tên: Trần Anh Tuấn Sinh năm: 1987 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 06, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Nhân viên Ban Quản lý cảng Bến Đầm Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. - Từ năm 1987 - 1994: Còn nhỏ, sống với gia đình và học tập tại Trường Cấp I, Phú Phong, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh. - Từ năm 1994 - 2004: Học sinh Trường PTTH Võ Thị Sáu, huyện Côn Đảo.



Quan hệ	sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ nô lệ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên hệ và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
	<ul style="list-style-type: none">- Từ năm 2004 - 2008: Học sinh Trường PTTH Nguyễn Huệ, thành phố Vũng Tàu.- Từ năm 2008 – 2011: Học Trường Cao đẳng Cộng Đồng tỉnh.- Từ năm 2011 – 2018: Nhân viên Công ty Cây xanh Vũng Tàu.- Từ năm 2019 đến nay: Nhân viên Ban Quản lý cảng Bến Đầm, huyện Côn Đảo.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Phương Sinh năm: 1951 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 07, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Nội trợ. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Hoàn Sinh năm: 1959 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 07, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Thanh Tâm Sinh năm: 1962 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Đông Hà, Quảng Trị. Nghề nghiệp: Nghi hưu Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Hải Lý Sinh năm: 1965 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Thị xã Phú Mỹ, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Nghề nghiệp: Nghi hưu Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.

	Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
	Hiện tại làm việc tại Trung tâm Y tế huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
Chú	Họ và tên: Trần Đình Luận Sinh năm: 1968 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Nghỉ hưu Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Xuân Sinh năm: 1970 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Làm ruộng. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Hiện buôn bán tại Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Hương Sinh năm: 1970 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 7, huyện Côn Đảo. Nghề nghiệp: Viên chức Trung tâm Bảo tồn Di tích Quốc gia Côn Đảo Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Hiện là viên chức Ban Quản lý Di tích lịch sử cách mạng huyện Côn Đảo.
Cô	Họ và tên: Trần Thị Vĩnh Long Sinh năm: 1972 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Khu dân cư số 09 huyện Côn Đảo Nghề nghiệp: Nhân viên Bưu Điện huyện Côn Đảo. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Hiện là nhân viên Bưu điện huyện Côn Đảo.
Cậu	Họ và tên: Phan Công Cán Sinh năm: 1947



Quan hệ	Họ tên, ngày sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, địa vị, quyền, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.
	Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Nghỉ hưu. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Đì	Họ và tên: Phan Thị Lan Sinh năm: 1951 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh Nơi ở hiện nay: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Nội trợ Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Hiện nghỉ hưu tại Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh.
Cậu	Họ và tên: Phan Công Trọng Sinh năm: 1953 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Nghỉ hưu Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Cậu	Họ và tên: Phan Công Trình Sinh năm: 1958 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.
Đì	Họ và tên: Phan Thị Lý Sinh năm: 1960 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Thành phố Đà Nẵng Nghề nghiệp: Nghỉ hưu. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.



Họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, công tác, đặc điểm lịch sử (bị bắt, bị tù, làm việc trong chế độ cũ, nguy quân, nguy quyền); hiện đang làm gì, nơi cư trú (ghi rõ chức danh, chức vụ, tên và địa chỉ cơ quan, xí nghiệp, công ty trong hoặc ngoài nước). Hoàn cảnh kinh tế của từng người.	
Di	Họ và tên: Phan Thị Phương Sinh năm: 1962 Quê quán: Hương Long, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Phú Phong, Hương Khê, Hà Tĩnh Nghề nghiệp: Nội trợ. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam.
Di	Họ và tên: Phan Thị Kỳ Sinh năm: 1966 Quê quán: Hương Đô, Hương Khê, Hà Tĩnh. Nơi ở hiện nay: Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Kinh doanh. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

XI. TỰ NHẬN XÉT

(Về phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách làm việc, ý thức kỷ luật. Kiến thức và năng lực nghiên cứu, đề xuất, năng lực tổ chức thực hiện. Khả năng đoàn kết, quy tụ cán bộ...)

Bản thân và gia đình chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tư tưởng, lập trường, quan điểm của bản thân luôn vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; luôn phấn đấu, học tập, rèn luyện nhân cách, giữ gìn phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ và năng lực công tác; tổ chức quản lý tốt cơ quan.

- Tuân thủ nội quy cơ quan.
- Sống giản dị, hòa đồng với đồng nghiệp.
- Trong công tác: Nhạy bén, linh hoạt; thường xuyên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn.
- Luôn chấp hành sự phân công của Thủ trưởng đơn vị. Biết khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Có tinh thần đoàn kết, tương trợ và giúp nhau cùng tiến bộ.
- Tuy nhiên, bản thân vẫn còn hạn chế trong công tác nghiên cứu, khả năng dự báo; thực hiện một số nhiệm vụ còn chậm tiến độ.

Người khai

Tôi xin cam đoan về những lời khai trong quyển lý lịch này là đúng sự thật và chịu trách nhiệm về những lời khai đó.

Côn Đảo, ngày 06 tháng 7 năm 2021



Trần Thị Tuyết Nhung

Bản lý lịch này do đồng chí:

Trần Thị Tuyết Nhung

Tự khai tại: Huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Cơ quan xác nhận là đúng.

Côn Đảo, ngày 08 tháng 7 năm 2021

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thụy Nga

**BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
PHỤC VỤ CÔNG TÁC CÁN BỘ
(Ngày 25 tháng 11 năm 2021)**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG; ngày tháng năm sinh: 05/03/1980

- Chức vụ công tác: Phó trưởng phòng

- Cơ quan công tác: Phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Nơi thường trú: Tổ 3, khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Số căn cước công dân: 042180000662, cấp ngày 19/4/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Ngày tháng năm sinh:

- Nghề nghiệp:

- Nơi làm việc:

- Nơi thường trú:

- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân:
ngày cấp nơi cấp

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: PHẠM TRỌNG KHANG; ngày tháng năm sinh: 09/10/2015

- Nơi thường trú: Tổ 3, khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3.2. Con thứ hai (trở lên): Không.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất: Không

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ:

Handwritten signature and initials

- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):
- 1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.
- 1.2. Các loại đất khác:
- 1.2.1. Thừa thứ nhất:
- Loại đất:..... Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):
- 1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.
- 2. Nhà ở, công trình xây dựng:
- 2.1. Nhà ở:
- 2.1.1. Nhà thứ nhất:
- Địa chỉ: Tổ 3, khu dân cư số 6, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.
- Loại nhà: Nhà tập thể
- Diện tích sử dụng: 80 m²
- Giá trị: Không xác định được do nhà thuộc quyền sở hữu Nhà nước.
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Không
- Thông tin khác (nếu có): Nhà thuộc sở hữu Nhà nước.
- 2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất.
- 2.2. Công trình xây dựng khác: Không
- 2.2.1. Công trình thứ nhất:
- Tên công trình: Địa chỉ:
- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):
- 2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.
- 3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không.

Ami

3.1. Cây lâu năm:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất: Không.

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không.

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Không.

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp:

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: Số đăng ký: Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác):

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không

- Tên chủ tài khoản: số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾:

- Tổng thu nhập của người kê khai:

HC

BM

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng):
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên:
- Tổng các khoản thu nhập chung:

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên			
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.			
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):			
6.1. Cổ phiếu			
6.2. Trái phiếu			
6.3. Vốn góp			




<p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).</p> <p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p> <p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽³²⁾.</p>			
--	--	--	--

Cón Đảo, ngày 25 tháng M năm 2021
NGƯỜI NHẬN BÀN KÊ KHAI
 (Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)



Phạm Chí Văn Lâm

*Chi cục viên Phòng Nội vụ
 Lao động - Thương binh và Xã hội*

Cón Đảo, ngày 25 tháng M năm 2021
NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
 (Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Huyền Nhung



GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

Họ và tên (chữ in hoa): TRẦN THỊ TUYẾT NHUNG
 Giới: Nam Nữ Tuổi:
 Số CMND hoặc Hộ chiếu: cấp ngày:
 Cấp tại: ST.HH
 Chỗ ở hiện tại: Thị trấn Côn Đảo, BR-VT
 Lý do khám sức khỏe: ST.HH

I. TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:
 a) Không có; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không: Bệnh truyền nhiễm, bệnh tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:
 a) Không có; b) Có ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:

3. Câu hỏi khác (nếu có):
 a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng: Không
 b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Côn Đảo, ngày 08 tháng 7 năm 2021
 Người đề nghị khám sức khỏe
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

Trần Thị Tuyết Nhung
 Chi số BMI:



II. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: 1 cm;
 Mạch: 76 lần/phút;
 Phân loại thể lực:

Cân nặng: kg;
 Huyết áp: 120/80 mmHg

III. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám	Chữ ký	Họ tên của Bác sỹ
1. Nội khoa		
a) Tuần hoàn: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
b) Hô hấp: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
c) Tiêu hóa: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
d) Thận-Tiết niệu: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Cao Văn Châu
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
d) Cơ-xương-khớp: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
e) Thần kinh: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
g) Tâm thần: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
2. Ngoại khoa: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS Nguyễn Thành Sơn
3. Sản phụ khoa: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS CKI Lê Công Thọ
Phân loại: <u>lep</u>	<i>[Signature]</i>	BS CKI Lê Công Thọ

Nội dung khám	Chữ ký	Họ tên của Bác sỹ
4. Mắt: - Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải: Mắt trái: Có kính: Mắt phải: <i>10/20</i> Mắt trái: <i>10/20</i> - Các bệnh về mắt (nếu có): - Phân loại: <i>II</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Nguyễn Văn Vi
5. Tai-Mũi-Họng - Kết quả khám thính lực: Tai trái: Nói thường: <i>1</i> m; Nói thầm: <i>2</i> m Tai phải: Nói thường: <i>1</i> m; Nói thầm: <i>2</i> m - Các bệnh về tai mũi họng (nếu có): - Phân loại: <i>II</i>	<i>[Signature]</i>	Trần Văn Thanh
6. Răng-Hàm-Mặt - Kết quả khám: + Hàm trên: + Hàm dưới: - Các bệnh về Răng-Hàm-Mặt (nếu có): <i>Viêm nướu + chảy máu chân răng</i> - Phân loại: <i>II</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Nguyễn Văn Tuấn
7. Da liễu: Phân loại: <i>II</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Bùi Văn Quyền
8. Nội tiết: <i>II</i>	<i>[Signature]</i>	BS. Cao Văn Thìn

IV. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Chữ ký	Họ tên của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: <i>9,98</i> Số lượng Bạch cầu: <i>9,6</i> Số lượng Tiểu cầu: <i>315</i> b) Sinh hóa máu: Đường máu: Urê: Creatinin: ASAT (GOT): ALAT (GPT): c) Khác (nếu có):	<i>[Signature]</i>	
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: <i>âm</i> b) Prôtêin: <i>âm</i> c) Khác (nếu có):	<i>[Signature]</i>	
3. Chẩn đoán hình ảnh: - X Quang: <i>phổi thay đổi</i> - Siêu âm:	<i>[Signature]</i>	BS. Cao Văn Thìn
4. Xét nghiệm khác:		

V. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: *II (Hạn)*
2. Các bệnh, tật (nếu có): *Cao Huyết áp, Viêm nướu*
- Hiện tại *II* điều kiện sức khỏe để học tập, làm việc:

Cón Đảo, ngày *08* tháng *7* năm *2021*
 NGƯỜI KẾT LUẬN



[Signature]
 Trần Văn Thanh

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY - HO CHI MINH CITY
UNIVERSITY OF SOCIAL SCIENCES AND HUMANITIES

HEREBY CONFERS THE DEGREE OF

Bachelor of Arts

Literature

UPON : *Trần Thị Tuyết Nhung*

BORN ON : 05-03-1980 In Hà Tĩnh

YEAR OF GRADUATION : 2002

RANK : Satisfactory

Số đăng ký : 2011/02
(Registration N°)

XB 04445/71KH2



Nguyễn Thành Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN
CẤP

Bằng Cử nhân

Văn học

CHO : *Trần Thị Tuyết Nhung*

SINH NGÀY : 05-03-1980 TẠI : Hà Tĩnh

NĂM TỐT NGHIỆP : 2002 HỆ : Chính quy

XẾP LOẠI : TB-Khá

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21. tháng 10 năm 2002

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Ngô Văn Lệ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ B

Cấp cho: Trần Thị Tuyết Nhung
Sinh ngày: 05 / 03 / 1980 Nơi sinh: Hà Tĩnh
Đã hoàn thành khoá học từ ngày 26 tháng 07 năm 2016 đến ngày 26 tháng 02 năm 2017
Hội đồng kiểm tra: Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP. Hồ Chí Minh
Xếp loại: Trung bình



Số hiệu: A 2692969
Số vào sổ cấp chứng chỉ: THB.017.069

TS. Trần Quang Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4245 Quyển số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07 - 07 - 2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt



**CHỨNG CHỈ
TIẾNG ANH**

Trình độ B

Cấp cho: *Trần Thị Tuyết Nhung*
Sinh ngày: 05 / 03 / 1980 Nơi sinh: Hà Tĩnh
Đã hoàn thành khoá học từ ngày 26 tháng 07 năm 2016 đến ngày 26 tháng 02 năm 2017
Hội đồng kiểm tra: Trường Đại học Ngoại ngữ – Tin học TP. Hồ Chí Minh
Xếp loại: Trung bình

TP. HCM ngày 16 tháng 03 năm 2017
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số hiệu: A 2509307
Số vào sổ cấp chứng chỉ: AVB.016.026

TS. Trần Quang Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4243 Quyền số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07 - 07 - 2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ quy chế số 08/QĐ-HVCTQG về xét công nhân và cấp bằng tốt nghiệp ban hành theo quyết định số 22/QĐ-HVCTQG, ngày 03-11-199 của Giám đốc Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, nay là Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh; Căn cứ quyết định công nhận tốt nghiệp số 05/ĐP...1, ngày.../.../... năm 2008.

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG

CHÍNH TRỊ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU



Cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP

TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Cho đồng chí: *Trần Thị Tuyết Nhung*

Sinh ngày: 05 tháng 03 năm 1980

Tại: *Hà Tĩnh*

Loại hình đào tạo: *Tập trung* Xếp loại: *Khá*

Khóa học: 2006 - 2008

Vũng Tàu Ngày 10 tháng 5 năm 2008



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: *4248* Quyển số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07-07-2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt

Số hiệu bằng

15190 QL/HVCT-HCOG

Số vào sổ

1153

BỘ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ
VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH



Số: 1539 /QĐ-CBQL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG CÁN BỘ QUẢN LÝ
VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Chứng nhận: **Trần Thị Tuyết Nhung**
Sinh ngày: 05 tháng 03 năm 1980
Đơn vị công tác: Phòng Nội vụ-Lao động, Thương binh
và Xã hội huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
Đã hoàn thành chương trình: Lớp bồi dưỡng
kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính
Từ ngày 20 tháng 10 năm 2020
Đến ngày 28 tháng 11 năm 2020

Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2020



CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4244. Quyển số: 01 - SCT/BS

Ngày: 07-07-2021

TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP



Nguyễn Thành Đạt